TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 27-8-2019
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Thanh

Ông Trần Huy Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Đồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 41/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2019 về "tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Văn K, sinh năm 1989; Địa chỉ: Khối Bắc Hòa, phường NH, thị xã CL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT trước khi xuất cảnh: Khối BH, phường NH, thị xã CL, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại: Đài Loan. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 11/3/2019, bản tự khai và tại phiên tòa anh Trần Văn K trình bày: Anh K và chị Nguyễn Thị H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường NH, thị xã CL, tỉnh Nghệ An vào ngày 14/01/2011. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 8/2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cuộc sống chung không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã, tháng 6/2017 chị H tự ý làm thủ tục đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài mà không thông báo với gia đình. Quá trình chị H đi lao động nước ngoài thì vợ chồng không liên lạc với nhau, không quan tâm hay chăm sóc lẫn nhau. Do không liên lạc được với chị H và gia đình chị H cũng không biết

địa chỉ của chị H ở nước ngoài nên anh K không cung cấp được địa chỉ của chị H. Anh K xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn với chị H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Văn T, sinh ngày 03/8/2011 và Trần Văn T, sinh ngày 01/6/2015. Hiện hai con chung đang được anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nếu ly hôn anh K, đề nghị Tòa án giao con cho anh K chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu chị Nguyễn Thị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía chị Nguyễn Thị H: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi các văn bản như: Đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện và bản tự khai của anh Trần Văn K; thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa cho chị Nguyễn Thị H thông qua ông Nguyễn Xuân H (bố chị H), nhưng hiện tại chị Nguyễn Thị H vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

- Về thẩm quyền thụ lý vụ án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh K xin ly hôn với chị H, hiện đang cư trú tại Đài Loan nên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền tại Điều 37 BLTTDS.

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn anh K đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 71 của BLTTDS; bị đơn chị H chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại điều 70, 72 của BLTTDS.

- Việc thu thập chứng cứ và đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ. Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, theo ông Nguyễn Xuân H (bố của chị H) cung cấp thì chị H hiện đang lao động tại Đài Loan, mặc dù không biết nơi cư trú cụ thể, nhưng thỉnh thoảng gọi điện về cho ông Hải, nên chị H cũng biết được việc anh K xin ly hôn và không có ý kiến gì. Việc chị H vắng mặt được xác định cố tình giấu địa chỉ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử cho anh K được ly hôn với chị H.

Về con chung: Cháu Trần Văn T, sinh ngày 03/8/2011 và Trần Văn T, sinh ngày 01/6/2015 đang ở với anh K, chị H hiện đang ở Đài Loan không có điều kiện trực tiếp chăm sóc con chung. Vì vậy tiếp tục giao hai con chung cho anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh K không yêu cầu, chị H chưa có ý kiến nên chưa xem xét và được giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên chưa xem xét, khi nào đương sự yêu cầu sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của anh Trần Văn K đã được thẩm tra và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Anh Trần Văn K trình bày chị H đang ở Đài Loan nhưng không biết địa chỉ cụ thể; Tòa án đã tiến hành xác minh tại người thân của chị H là ông Nguyễn Xuân H (bố chị H) thì được cung cấp chị H hiện nay đang ở Đài Loan thỉnh thoảng gọi điện thoại về cho gia đình. Ngày 04/3/2019, Cục quản lý xuất nhập cảnh có công văn số 3422/QLXNC(P5) trả lời Tòa án là chị Nguyễn Thị H xuất cảnh ngày 14/5/2018 qua cửa khẩu sân bay Nội Bài, hiện chưa thấy thông tin nhập cảnh về nước. Do chị Nguyễn Thị H trước khi xuất cảnh có nơi ĐKHKTT cuối cùng tại thị xã CL, tỉnh Nghệ An và hiện nay đang ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Xuân H (bố của chị H) cung cấp hiện nay chị H đang ở Đài Loan nhưng không biết địa chỉ cụ thể. Tuy nhiên chị H có gọi điện về cho ông H và đã biết được anh K khởi kiện yêu cầu ly hôn tại Tòa án nhưng chị H không có ý kiến gì. Như vậy, chị H đã biết được anh K yêu cầu ly hôn nhưng vẫn không cung cấp địa chỉ và vắng mặt là thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo theo quy định tại Công văn số 253/TATC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài không rõ địa chỉ. Vì vậy, căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 207, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa ang Trần Văn K giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị H. Xét thấy, chị Khánh và chị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống hạnh phúc, đến tháng 8/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do cuộc sống chung không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã. Tháng 7/2017, chị H làm thủ tục đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài. Từ khi chị H đi nước ngoài, hai vợ chồng không liên lạc với nhau. Do vợ chồng sống xa nhau, không liên lạc với nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, giải quyết cho anh Trần Văn K được ly hôn chị Nguyễn Thị H là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh Trần Văn K và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là Trần Văn T, sinh ngày 03/8/2011 và Trần Văn T, sinh ngày 01/6/2015. Hai con chung được anh K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng từ trước đến nay và anh K có nguyện vọng được nuôi hai con chung, chị H đang ở nước ngoài, không liên lạc được. Do đó, giao hai con chung Trần Văn T và Trần Văn T cho anh K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp với các quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng: Hiện anh Trần Văn K chưa yêu cầu và chị Nguyễn Thị H cũng chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét.

Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết; chị Nguyễn Thị H vắng mặt chưa có ý kiến nên dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Anh Trần Văn K phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 53, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 37; khoản 1, khoản 4 Điều 207; khoản 3 Điều 228; Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Trần Văn K và chị Nguyễn Thị H.

2. Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Trần Văn T, sinh ngày 03/8/2011 và cháu Trần Văn T, sinh ngày 01/6/2015 cho anh Trần Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Anh Trần Văn K chưa yêu cầu chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con. Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án , yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Anh Trần Văn K phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nạp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003849 ngày 11/3/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Anh Trần Văn K đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Trần Văn K có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND phường NH, TX CL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Anh